TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2020/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 06 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Hồ Dương Trung H, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1984; Địa chỉ: thôn H, xã P, Huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường T, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

2/ Chị Hoàng Thị X, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1985; Địa chỉ: thôn H, xã P, Huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 các đương sự đã thỏa thuận các vấn đề sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Dương Trung H và chị Hoàng Thị X tự nguyện kết hôn, được UBND phường T, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 46, ngày 03/11/2017.

Qua hòa giải đoàn tụ không thành, hai bên thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Cả hai đương sự đều xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng không có tài sản chung vì vậy vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng không có nợ chung vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị X thỏa thuận chị X chịu toàn bộ Lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Dương Trung H và chị Hoàng Thị X.

- Về con chung: Hai đương sự xác nhận không có con chung và không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

-Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự xác nhận không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/ 008567 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền. Chị X đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-UBND phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạt